BỘ GÕ LAI (HYBRID PERCUSSION) VÀ LIVE ELECTRONICS: MỞ RỘNG KHÔNG GIAN ÂM THANH CHO TRỐNG JAZZ VIỆT NAM

ThS. Hoàng Phú Tùng

TÓM TẮT

Hướng tới kỷ niệm 70 năm thành lập Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, hội thảo "Nhạc Jazz và Công nghệ Âm nhạc" đặt ra những vấn đề mang tính thời đại về sự thích ứng của nghệ thuật Jazz. Trong tiến trình đó, bộ trống Jazz đã vượt ra khỏi vai trò giữ nhịp thuần túy để trở thành một trung tâm thiết kế âm thanh. Tham luận này đi sâu vào khái niệm Bộ gõ lai (Hybrid Percussion) và ứng dụng Live Electronics trên sân khấu, với trọng tâm là hệ thống Sensory Percussion. Dựa trên cơ sở lý luận về cấu trúc đào tạo chuyên ngành Trống Jazz và thực tiễn biểu diễn, bài viết đề xuất phương thức lập trình (mapping) các âm sắc gõ bản địa Việt Nam vào hệ thống điện tử. Cách tiếp cận này cho phép nghệ sĩ mở rộng ngôn ngữ biểu đạt, hội nhập quốc tế nhưng vẫn duy trì tính đối thoại và ngẫu hứng cốt lõi của Jazz. Cuối cùng, tham luận đề xuất các bước tích hợp công cụ số vào chương trình đào tạo Trống Jazz, giúp sinh viên làm chủ công nghệ và định hình bản sắc nghệ thuật cá nhân.

Từ khóa: Trống Jazz; Hybrid Percussion; Live Electronics; Sensory Percussion; bản sắc Việt Nam; đào tạo Jazz.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh công nghệ đang tạo ra sự thay đổi sâu rộng đối với quá trình sáng tạo và biểu diễn, nghệ thuật Jazz đang đứng trước những cơ hội và thách thức mới. Từ góc nhìn của một nghệ sĩ biểu diễn và giảng viên bộ gõ lâu năm, công nghệ không phải là yếu tố làm suy giảm tính mộc mạc của nhạc cụ, mà là cánh cửa mở ra những chiều kích âm thanh chưa từng có. Quan điểm này cũng đồng thuận với nghiên cứu của Mark Katz (2010), khi ông khẳng định công nghệ không hề phá hủy tính nguyên bản, mà thực chất đang tái định hình cách người nghệ sĩ tương tác với âm thanh và văn hóa bản địa.

Nhiều thập kỷ qua, nghệ sĩ trống Jazz chủ yếu dựa vào sự thay đổi của dùi trống (stick), dùi chổi (brush), dùi bông (mallet) và kỹ thuật tay - chân để tạo màu sắc. Tuy nhiên, sự xuất hiện của các thiết bị giải mã tín hiệu và công nghệ Live Electronics đã biến bộ trống acoustic truyền thống thành một hệ thống "Bộ gõ lai" (Hybrid Percussion). Bài tham luận này muốn trả lời câu hỏi: Làm thế nào để nghệ sĩ trống Jazz Việt Nam có thể khai thác sức

mạnh của Live Electronics để làm giàu không gian âm thanh, đưa nhịp điệu bản địa vào môi trường đương đại mà không đánh mất nền tảng "time feel" (cảm nhận tiết nhịp) và tính tương tác của Jazz?

2. THỰC TIỄN BIỂU DIỄN TRỐNG JAZZ CÙNG LIVE ELECTRONICS VÀ SENSORY PERCUSSION

Live Electronics trong biểu diễn Jazz là việc xử lý âm thanh của nhạc cụ thật theo thời gian thực, biến đổi âm sắc và không gian ngay trên sân khấu. Đối với bộ gõ, việc áp dụng công nghệ này thường vấp phải một rào cản lớn: các bộ trigger (cảm biến) truyền thống thường chỉ nhận diện âm lượng lớn hoặc nhỏ, làm mất đi tính sắc thái (dynamics) cực kỳ tinh tế của trống Jazz, đặc biệt là các nốt ghost notes hay kỹ thuật buzz roll.

Tuy nhiên, với sự ra đời của các công nghệ nhận diện âm thanh bằng thuật toán học máy (machine learning) như hệ thống Sensory Percussion, rào cản này đang dần được phá vỡ. Trong thực tiễn biểu diễn và các tiết học tại Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, tôi đã ứng dụng hệ thống này để biến đổi hoàn toàn cách tiếp cận mặt trống. Thay vì chỉ phát ra một âm thanh điện tử duy nhất, Sensory Percussion cho phép chia mặt trống thành nhiều vùng âm thanh (zones) khác nhau: đánh vào tâm, đánh rimshot, gõ vào vỏ (shell) kích hoạt các mẫu âm thanh (samples) hoặc chuỗi hiệu ứng khác biệt. Thực tiễn này đã được minh chứng qua các dự án tiên phong của nghệ sĩ Greg Fox (Lula, 2017), cho thấy hệ thống dựa trên học máy (machine learning) cho phép tay trống làm chủ các dải âm thanh điện tử phức tạp mà vẫn giữ trọn vẹn sắc thái "dynamic" đặc trưng của Jazz.

Điều này chứng minh rằng công cụ số xử lý tốt những dữ liệu mã hóa, nhưng để tạo ra âm nhạc, nó phải đóng vai trò mở rộng năng lực của người chơi, phản ứng trực tiếp với độ nhạy bén của tay trống. Nhạc công trống giờ đây có thể tự chủ động lặp vòng (looping) các tuyến giai điệu, kích hoạt các hợp âm đệm, hoặc tạo ra hiệu ứng delay phức tạp ngay trong lúc đang ngẫu hứng, biến bộ trống thành một nhạc cụ đa âm (polyphonic instrument).

3. CÔNG NGHỆ LẤY MẪU (SAMPLING) VÀ NHỊP ĐIỆU BẢN ĐỊA: DẤU ẤN VIỆT NAM TRÊN KHÔNG GIAN SỐ

Quá trình hội nhập của Jazz Việt Nam đòi hỏi nghệ sĩ phải định vị được bản sắc văn hóa trong không gian sáng tạo đương đại. Việc kiến tạo bản sắc Jazz Việt Nam không thể chỉ dừng lại ở việc trích dẫn khiên cưỡng các giai điệu dân ca, mà cần được chuyển hóa tinh tế qua lăng kính hòa âm, tiết tấu và âm sắc. Trong lĩnh vực bộ gõ, công nghệ lấy mẫu (sampling) mở ra một hướng đi mang tính đột phá.

Thay vì phải di chuyển với một dàn nhạc cụ gõ dân tộc cồng kềnh (trống chầu, mõ, phách, sênh tiền) trong các chuyến lưu diễn, nghệ sĩ trống Jazz có thể thu âm chất lượng cao (multi-sampled) các nhạc cụ này và đưa vào thư viện số cá nhân. Bằng cách gán (map) âm sắc của nhạc cụ bộ gõ truyền thống vào những vị trí có cài đặt trigger khác nhau trên khắp bộ trống, nghệ sĩ có thể chơi các tiết tấu phức hợp (polyrhythm) pha trộn giữa ngôn ngữ nhạc Jazz kinh điển của phương Tây và nhịp điệu dân gian Việt Nam. Việc thiết lập một bộ trống lai chuẩn mực – kết hợp giữa trống acoustic, cảm biến trigger và module âm thanh chuyên dụng chính là giải pháp kỹ thuật cốt lõi để nghệ sĩ hiện thực hóa sự pha trộn này trên các sân khấu quốc tế.

Sự kết hợp này mang lại "âm sắc Việt" một cách thời thượng và tinh gọn, giải quyết triệt để bài toán cồng kềnh về hậu cần khi phải mang chuông trống dân tộc đi lưu diễn, đồng thời là sự chuyển hóa chất liệu âm nhạc truyền thống bằng ngôn ngữ Jazz, tạo nên những cấu trúc tiết tấu và âm sắc mới nhưng vẫn mang đậm bản sắc Việt Nam. Nhờ công nghệ, nghệ sĩ bộ gõ giờ đây có thêm những khả năng mới để thiết kế "âm thanh mới" mang tính cá nhân hóa cao độ, sẵn sàng tham gia thực hành sáng tạo nghệ thuật đương đại trên toàn cầu.

4. TÍCH HỢP CÔNG CỤ SỐ TRONG ĐÀO TẠO TRỐNG JAZZ

Phát triển ngành Nhạc Jazz tại Việt Nam yêu cầu mỗi hệ thống đào tạo nhạc cụ phải lấy năng lực âm nhạc làm trung tâm, trong đó bộ môn Trống Jazz đòi hỏi người học phải tập trung vào cảm nhịp, phối hợp tay - chân, kiểm soát âm sắc và ứng tác với cấu trúc tác phẩm. Công nghệ không làm thay những kỹ năng này, nhưng giúp quá trình rèn luyện trở nên trực quan và hiệu quả hơn. Dựa trên định hướng phát triển của ngành, tôi đề xuất các hướng ứng dụng công nghệ sau vào giảng dạy môn Trống Jazz:

- **Sử dụng AI tách Stem để phân tích nhịp điệu:** Áp dụng các phần mềm học máy để tách lớp trống (drum stem) ra khỏi các bản thu kinh điển. Sinh viên có thể nghe rõ từng chi tiết của các bậc thầy như Art Blakey hay Elvin Jones, hỗ trợ việc ký âm phần solo và phân tích cách họ tương tác với tuyến bass.

- **Phát triển học liệu Play-along tùy chỉnh:** Sử dụng phần mềm DAW (sản xuất âm nhạc) để tạo các bản nhạc nền (backing track). Người học có thể tùy chỉnh tốc độ, vòng hòa âm để luyện tập ngẫu hứng ngoài giờ học hòa tấu, đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo về tính khả năng làm chủ nhạc cụ và xây dựng cá tính âm nhạc.

- **Thực hành tư duy âm thanh sân khấu (Live Electronics):** Đưa kỹ năng thiết lập giao diện MIDI, điều khiển âm sắc qua máy tính xách tay vào chương trình học. Sinh viên Trống Jazz cần hiểu cách làm việc với kỹ sư âm thanh, kiểm soát tần số và làm chủ thiết bị của mình trên sân khấu chuyên nghiệp.

  Việc đưa nội dung này vào giáo trình nhằm giải quyết trực tiếp khoảng trống trong hệ thống giáo dục âm nhạc hiện nay, nơi người học thường thiếu hụt môi trường thực hành chuyên sâu về công nghệ âm nhạc tương tác trực tiếp trên sân khấu.

- **Sáng tạo Repertoire với chất liệu Việt Nam:** Khuyến khích sinh viên tài năng và học viên cao học sử dụng Hybrid Percussion để sáng tác, chuyển soạn các tác phẩm Jazz có tỷ trọng chất liệu Việt Nam, hướng tới mục tiêu đưa repertoire Jazz Việt Nam vào các kỳ thi tốt nghiệp và biểu diễn.

5. KẾT LUẬN

Bộ trống Jazz đã đi một chặng đường dài từ những dàn gõ tự chế sơ khai ở New Orleans đến những hệ thống Hybrid Percussion phức tạp ngày nay. Công nghệ âm nhạc, đặc biệt là Live Electronics và thiết bị cảm biến thông minh, đang mở ra một kỷ nguyên mới nơi nghệ sĩ bộ gõ thực sự trở thành những nhà điêu khắc âm thanh.

Để ngành Nhạc Jazz tại Việt Nam tiếp tục phát triển vững chắc, chủ động và kiến tạo bản sắc, việc đưa công nghệ vào đào tạo và thực hành biểu diễn là một tất yếu. Sự kết hợp giữa bộ gõ truyền thống và không gian âm thanh số sẽ giúp các thế hệ nghệ sĩ Trống Jazz Việt Nam vừa giữ vững được nền tảng "đối thoại, tương tác tức thời" của Jazz, vừa tự tin mang nhịp điệu bản địa ra sân khấu quốc tế. Hạt nhân của quá trình này vẫn nằm ở đôi tai, khối óc và trái tim của người nghệ sĩ; công cụ hiện đại nhất cuối cùng cũng chỉ để phục vụ cho nhu cầu nguyên thủy nhất: kể câu chuyện âm nhạc của chính mình.

6. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bullock, J., Coccioli, L., Dooley, J., & Michailidis, T. (2013). *Live Electronics in Practice: Approaches to training professional performers*. Tham luận tại International Computer Music Conference (ICMC).

- Katz, M. (2010). *Capturing Sound: How Technology Has Changed Music* (Bản chỉnh sửa). University of California Press.

- Lula, L. (2017). *Greg Fox, new shapes of avant-garde drumming*. CLOT Magazine.

- Andertons Music Co. *How to Create A Hybrid Drum Kit*.